

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2901** /UBND-NNTN

Quảng Ngãi, ngày **29** tháng 5 năm 2018

V/v thống nhất danh mục
công trình phải thu hồi đất
và chuyển mục đích sử dụng
đất lúa tỉnh Quảng Ngãi
trong năm 2018

T CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 4.286
	Ngày: 24.5.18
	Chuyển:

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 2180/STNMT-QLĐĐ ngày 22/5/2018 về việc thực hiện các công trình, dự án trong năm Kế hoạch sử dụng đất năm 2018, UBND tỉnh kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, thống nhất thông qua danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa tỉnh Quảng Ngãi trong năm 2018, làm cơ sở thực hiện các công trình, dự án trong năm Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của các huyện, thành phố, để các chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án theo quy định, cụ thể:

1. Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trong năm 2018 của các huyện, thành phố (*thực hiện theo Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013*) là 27 dự án (*chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo*).

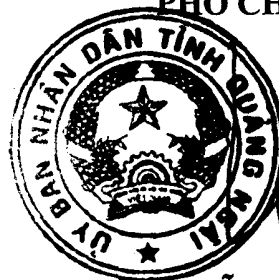
2. Danh mục các công trình, dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ là 17 dự án (*chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo*).

Kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, thông qua./.

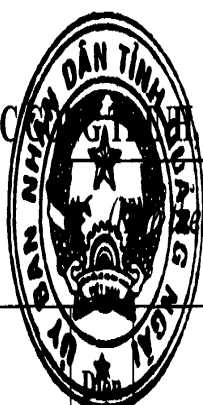
Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), CNXD, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(tnh383).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tăng Bính



Phụ lục 01:

DANH MỤC DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT TRONG NĂM 2018 CỦA CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ

Công văn số 2907 /UBND-NNTN ngày 24/5/2018 của UBND tỉnh

TT	Tên công trình, dự án	tích quy hoạch (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (từ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					Ghi chú		
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó						
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+...+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	
1	Đường Lê Văn Sỹ (đoạn đường Hùng Vương đến Bùi Thị Xuân)	0,024	Phường Trần Phú	Tờ số 17	Công văn số 2016/UBND-CN XD ngày 13/4/2018 của UBND tỉnh về việc chủ trương phát sinh và điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (giai đoạn 1)	300,00			300,00				
2	Trung tâm văn hóa thể thao phường Trần Phú	0,89	Phường Trần Phú	Tờ số 02	Quyết định chủ trương đầu tư số 136/QĐ-UBND ngày 02/02/2018 của UBND tỉnh								
3	Chỉnh trang khu dân cư Bắc sông Bàu Giang	4,96	Phường Chánh Lộ	Tờ số 10,11	Quyết định chủ trương đầu tư số 876/QĐ-UBND ngày 24/11/2017 của UBND tỉnh	5.000						5.000	
4	Sân bóng đá mini cỏ nhân tạo	0,366	Xã Tịnh Hà	Tờ số 17	Quyết định chủ trương đầu tư số 300/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 của UBND tỉnh	500						500	
5	Khu đô Thị Bàu Giang	27,140	Xã Nghĩa Trung	Tờ số 1,2	Quyết định chủ trương đầu tư số 898/QĐ-UBND ngày 06/12/2017 của UBND tỉnh	10.000						10.000	

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					Ghi chú	
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
6	Khu dân cư Nam đường Trần Hưng Đạo và chỉnh trang đô Thị	8,430	Thị trấn Đức Phổ	Tờ số 7,8,13	Quyết định chủ trương đầu tư số 386/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 của UBND tỉnh	5.000					5.000	
7	Đoạn đường Phạm văn Đồng giáp tuyến đường Trần Hưng Đạo	0,478	Thị trấn Đức Phổ	Tờ số 1,2	Quyết định số 4699/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND huyện Đức Phổ về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật	500			500			
8	Mở rộng khuôn viên Trường mầm non Tịnh Thọ	0,03	Xã Tịnh Thọ	Tờ số 21	Công văn số 16/UBND ngày 07/02/2018 của UBND xã Tịnh Thọ về việc thống nhất chủ trương xây dựng điểm trường Mầm non xã Tịnh Thọ	10			10			
9	Khu dân cư Chợ Đình	1,44	Xã Tịnh Bình	Tờ số 17	Quyết định số 3925/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND huyện Sơn Tịnh phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật	500			500			
10	Khu dân cư và dịch vụ Thị Phố	9,90	Xã Đức Thạnh	Tờ số 7	Quyết định chủ trương đầu tư số 207/QĐ-UBND ngày 05/3/2018 của UBND tỉnh	3000					3000	
11	Kè bờ Bắc sông Vệ	0,50	Xã Đức Lợi	Tờ số 3	Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của chủ tịch UBND tỉnh	100		100				
12	Khu dân cư - Dịch vụ phía Nam Thạch Trụ	4,72	Xã Đức Lân	Tờ bản đồ: 42, 44, 46, 48, 49	Quyết định Chủ trương đầu tư số 730/QĐ-UBND, ngày 08/5/2018 của UBND tỉnh	122.000					122.000	

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (từ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					Ghi chú	
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
13	Khu dân cư kết hợp chỉnh trang đô thị Sa Huỳnh	19,66	Xã Phổ Thạnh	Tờ số 18, 24	Quyết định Chủ trương đầu tư số 880/QĐ-UBND ngày 24/11/2017 của UBND tỉnh	5.000					5.000	
14	Sửa chữa nâng cấp hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phổ Thuận	0,039	Xã Phổ Thuận	Tờ số 20	Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 23/6/2017 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn năm 2017	50		50				
15	Khu dân cư vùng lợm thôn Trường Sanh	0,33	Xã Phổ Minh	Tờ số 09	Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 02/02/2018 của UBND huyện Mộ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư	200			200			
16	Khu dân cư vùng lợm thôn Hải Môn	0,135	Xã Phổ Minh	Tờ số 11	Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 02/02/2018 của UBND huyện Mộ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư	150			150			
17	Khu tái định cư cho 4 hộ dân dưới chân cầu vượt xã Phổ Minh	0,14	Xã Phổ Minh	Tờ số 10	Thông báo số 309/TB-UBND ngày 07/11/2014 của UBND tỉnh	200		200				
18	Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư, điểm dân cư đã có các công trình	0,29	Xã Đức Hiệp	Tờ bản đồ số 11, 12, 17	Công văn số 808/UBND-KT ngày 04/8/2017 của UBND huyện Mộ Đức về việc cho phép lập quy hoạch chi tiết xây	200				200		

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (từ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					Ghi chú	
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
	Cơ sở hạ tầng thiết yếu để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Đức Hiệp (6 vị trí)				dựng khu dân cư, điểm dân cư đã có các công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Đức Hiệp							
19	Mở rộng đường bê tông xi măng xã Đức Thắng	0,07	Xã Đức Thắng	Tờ bản đồ số 7	Nguồn vốn nông thôn mới	100			100			
20	Khu dân cư Phú Hải	2,50	Xã Đức Lợi	Tờ bản đồ số 8, 12, 15	Quyết định số 4058a/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của UBND huyện Mộ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư Khu dân cư Phú Hải, xã Đức Lợi	2.800			2.800			
21	Đường Quốc lộ 24 - Chợ Thạch Trụ	0,60	Xã Đức Lân	Tờ bản đồ số 44	Quyết định số 3975/QĐ-UBND ngày 09/10/2017 của UBND huyện Mộ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Đường QL 24 - Chợ Thạch Trụ	101			101			
22	Tuyến đường vào đền Văn Thánh	0,69	Xã Đức Chánh	Tờ bản đồ số 24	Quyết định số 4791/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND huyện Mộ Đức phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án: Tuyến đường vào khu di tích đền Văn Thánh	2.100			2.100			

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					Ghi chú	
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
23	Khu văn hóa, du lịch phía Tây Khu lưu niệm Thủ tướng Phạm Văn Đồng	1,78	Xã Đức Tân	Tờ bản đồ số 3,4,6,7	Quyết định số 4761/QĐ-UBND ngày 27/10/2017 của Chủ tịch UBND huyện Mộ Đức về việc phê duyệt chủ trương dự án: Khu văn hóa, du lịch phía Tây Khu lưu niệm Thủ tướng Phạm Văn Đồng	2.994			2.994			
24	Khu dân cư Soi La	1,14	Xã Đức Thắng	Tờ bản đồ số 10, 14	Công văn số 225/UBND-KT ngày 14/3/2018 của UBND huyện Mộ Đức về việc cho phép lập quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư để giao đất, đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Đức Thắng	249			249			
25	Khu tái định cư dự án: Cụm công nghiệp Quán Lát, xã Đức Chánh	0,03	Xã Đức Chánh	Tờ bản đồ số 17	Công văn số 376/UBND-KT ngày 18/4/2018 của UBND huyện Mộ Đức	300			300			
26	Chợ Đồng cát	1,25	Thị trấn Mộ Đức	Tờ số 2	Quyết định chủ trương đầu tư số 1752/QĐ-UBND ngày 22/9/2017 của UBND tỉnh	7.000					7.000	
27	Khu dân cư nông thôn Đông Yên 2	4,60	Xã Bình Dương	Tờ số 13	Quyết định chủ trương đầu tư số 57/QĐ-BQL ngày 20/3/2018 của BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	50.368					50.368	
Tổng cộng		92,13				218.722	350	9.955	549	207.868		



Phụ lục 02:

DANH MỤC CÔNG TRÌNH CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT CÔNG NGHIỆP NĂM 2018 CỦA CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ

(Kế hoạch chuyên ngành số 29/01/UBND-NNTN ngày 24/5/2018 của UBND tỉnh)

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LƯA (ha)	Diện tích đất RPH (ha)			
1	Tạo quỹ đất sạch ở Khu kinh tế Dung Quất để kêu gọi đầu tư xây dựng Khu hành chính phục vụ dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất (đợt 2)	17,47	0,1		Xã Bình Đông và Bình Thuận	Tờ số 30,31,36,37,38,39,43,44 xã Bình Đông; tờ số 64 xã Bình Thuận	Công văn số 159/BQLQLĐT ngày 29/01/2018 của BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi về việc đồng ý về nguyên tắc giới thiệu địa điểm bổ sung để xây dựng Khu hành chính phục vụ dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất (đợt 2)
2	Cửa hàng xăng dầu Trị Trang - Cơ sở 1	0,138	0,04		Xã Bình Thạnh	Tờ số 41	Quyết định số 427/QĐ-BQL ngày 07/11/2017 của BQL Khu kinh tế Dung Quất và các KCN tỉnh
3	Khu dân cư Nam đường Trần Hưng Đạo và chỉnh trang đô thị	8,430	6,4		Thị trấn Đức Phổ	Tờ số 7,8,13	Quyết định chủ trương đầu tư số 386/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 của UBND tỉnh
4	Cửa hàng vật liệu xây dựng và trang trí nội thất Duy Bách	0,18	0,15		Thị trấn Đức Phổ	Tờ số 06	Quyết định chủ trương đầu tư số 262/QĐ-UBND ngày 21/3/2018 của UBND tỉnh
5	Chỉnh trang khu dân cư Bắc sông Bầu Giang	4,96	1,87		Phường Chánh Lộ	Tờ số 10,11	Quyết định chủ trương đầu tư số 876/QĐ-UBND ngày 24/11/2017 của UBND tỉnh
6	Khu dịch vụ Khách sạn - Nhà hàng	0,351	0,28		Thị trấn Đức Phổ	Tờ số 07	Quyết định chủ trương đầu tư số 17/QĐ-UBND ngày 08/01/2018 của UBND huyện Đức Phổ

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA (ha)	Diện tích đất RPH (ha)			
7	Khu dân cư và dịch vụ Thi Phố	9,90	8,40		Xã Đức Thạnh	Tờ số 7	Quyết định chủ trương đầu tư số 207/QĐ-UBND ngày 05/3/2018 của UBND tỉnh
8	Khu dân cư - Dịch vụ phía nam Thạch Trụ	4,72	2,8		Xã Đức Lân	Tờ bản đồ: 42, 44, 46, 48, 49	Quyết định Chủ trương đầu tư số 730/QĐ-UBND, ngày 08/5/2018 của UBND tỉnh
9	Sửa chữa nâng cấp hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phổ Thuận	0,039	0,039		Xã Phổ Thuận	Tờ số 20	Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 23/6/2017 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn năm 2017
10	Khu tái định cư cho 4 hộ dân dưới chân cầu vượt xã Phổ Minh	0,14	0,11		Xã Phổ Minh	Tờ số 10	Thông báo số 309/TB-UBND ngày 07/11/2014 của UBND tỉnh
11	Tuyến đường vào đền Văn Thánh	0,69	0,69		Xã Đức Chánh	Tờ bản đồ số 24	Quyết định số 4791/QĐ-UBND, ngày 31/10/2017 của UBND huyện về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án: Tuyến đường vào khu di tích đền Văn Thánh
12	Khu văn hóa, du lịch phía Tây Khu lưu niệm Thủ tướng Phạm Văn Đồng	1,78	1,78		Xã Đức Tân	Tờ bản đồ số 3,4,6,7	Quyết định số 4761/QĐ-UBND, ngày 27/10/2017 của CT UBND huyện Mộ Đức về việc phê duyệt chủ trương dự án: Khu văn hóa, du lịch phía Tây Khu lưu niệm Thủ tướng Phạm Văn Đồng
13	Chợ Đồng Cát	1,25	1,15		Thị trấn Mộ Đức	Tờ số 2	Quyết định chủ trương đầu tư số 1752/QĐ-UBND ngày 22/9/2017 của UBND tỉnh

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA (ha)	Diện tích đất RPH (ha)			
14	Cơ sở bảo dưỡng, sửa chữa ô tô	0,13	0,1		Xã Đức Chánh	Tờ số 18	Công văn 1101/UBND-KT ngày 20/10/2017 của UBND huyện Mộ Đức về việc chấp thuận địa điểm cho thuê đất để thực hiện phương án xây dựng cơ sở bảo dưỡng ô tô
15	Cơ sở kinh doanh thương mại - dịch vụ tổng hợp Kim Dung	0,14	0,13		Thị trấn Mộ Đức	Tờ số 5	Công văn số 1243/UBND-KT ngày 02/12/2016 của UBND huyện Mộ Đức về việc chấp thuận đầu tư dự án: Cơ sở kinh doanh Thương mại - Dịch vụ tổng hợp Kim Dung
16	Showroom Thương mại Dịch vụ Lam Sơn	0,25	0,21		Thị trấn Mộ Đức	Tờ bản đồ số 10	Quyết định chủ trương đầu tư số 255/QĐ-UBND ngày 20/3/018 của UBND tỉnh
17	Khu dân cư nông thôn Đông Yên 2	4,60	4,1		Xã Bình Dương	Tờ số 13	Quyết định chủ trương đầu tư số 57/QĐ-BQL ngày 20/3/2018 của BQL Khu kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi
Tổng cộng		55,17	28,35				